ĐỀ CƯƠNG ÔN THI CUỐI HỌC KÌ II

 **MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ & PHÁP LUẬT 10**

**Bài 14: QUỐC HỘI, CHỦ TỊCH NƯỚC, CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Câu 1: Cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước phản ánh nguyên tắc:**

A. Pháp chế xã hội chủ nghĩa. **B. Tập trung dân chủ.**

C. Dân chủ đại diện. D. Đảng lãnh đạo

**Câu 2: Việc phân chia quyền lực giữa các cơ quan nhà nước để thực hiện những chức năng và nhiệm vụ của bộ máy nhà nước là thể hiện đặc điểm nào dưới đây:**

A. Tính nhân dân. B. Tính thống nhất. C. Tính đa dạng. **D. Tính quyền lực.**

**Câu 3: Các cơ quan, cán bộ, công chức viên chức trong bộ máy nhà nước đều phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật là thể hiện đặc điểm nào dưới đây của bộ máy nhà nước?**

A. Tính nhân dân. B. Tính nhất nguyên. C. Tính quyền lực. **D. Tính pháp chế.**

**Câu 4: Một trong những biểu hiện của nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân trong tổ chức và hoạt động của nhà nước thể hiện ở việc nhân dân có quyền như thế nào đối với hoạt động của bộ máy nhà nước?**

**A. Giám sát, kiểm tra.** B. Buộc tội và truy tố.

C. Khởi tố và điều tra. D. Kiểm tra và truy tố.

**Câu 5: Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân đòi hỏi các cơ quan, cán bộ, công chức viên chức trong bộ máy nhà nước phải đặt dưới sự:**

**A.** chỉ huy của nhân dân. B. giám sát của nhân dân.

C. ủy quyền của nhân dân. D. chỉ định của nhân dân.

**Câu 6: Tính thống nhất trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước thể hiện ở việc hệ thống các cơ quan trong bộ máy được sắp xếp, tổ chức từ trung ương đến địa phương và đều chịu sự lãnh đạo của:**

A. Đảng Cộng sản Việt Nam. **B.** Đoàn thanh niên.

**C.** Mặt trận tổ quốc Việt Nam. **D.** Các cơ quan đối ngoại.

**Câu 7: Quốc hội quyết định những chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?**

A. Giám sát tối cao. B. Ban hành và sửa đổi luật.

**C. Quyết định các vấn đề quan trọng của Nhà nước**. D. Quản lý nhà nước và xã hội.

**Câu 8: Cơ quan thường trực của Quốc hội là:**

A. Chính phủ **B. Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.**

C. Hội đồng nhân dân các cấp. D. Uỷ ban nhân dân các cấp.

**Câu 9: Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là một trong các cơ quan chuyên môn của Quốc hội:**

**A. Ban tổ chức Trung ương. B. Chủ nhiệm văn phòng chính phủ.**

**C. Uỷ ban Tư pháp. D. Đại biểu Quốc hội**

**Câu 10: Người thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân của nước CHXHCN Việt Nam là:**

**A. Chủ tịch nước.** B. Chủ tịch Quốc hội.

C. Thủ tướng chính phủ. D. Tổng bí thư.

**Câu 11: Một trong những nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước là:**

**A. công bố Hiến pháp.** B. bầu Tổng Kiểm toán nhà nước.

C. công bố lịch nghỉ tết. D. quyết định chính sách tôn giáo của nhà nước.

**Câu 12: Theo quy định của pháp luật, Chính phủ nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm có bao nhiêu Bộ và cơ quan ngang Bộ:**

**A. 18 bộ và 4 cơ quan ngang Bộ.** B. 17 bộ và 5 cơ quan ngang Bộ.

C. 16 bộ và 6 cơ quan ngang Bộ. D. 15 bộ và 7 cơ quan ngang Bộ.

**Câu 13.** Cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A. Chính Phủ.** B. Quốc hội. C. Chủ tịch nước. D. Ủy ban nhân dân.

**Câu 14.** Một trong những chức năng của Quốc hội là

**A. lập hiến, lập pháp**. B. công bố Hiến pháp. C. công bố các luật. D. công bố các pháp lệnh.

**Câu 15.** Theo quy định của pháp luật, Quốc hội làm việc theo chế độ

A. hội nghị và Chủ tịch Quốc hội quyết định. **B. hội nghị và quyết định theo đa số**.

C. hội nghị và Uỷ ban thường vụ Quốc hội quyết định. D. hội nghị và quyết định theo người đứng đầu.

**Câu 16.** Cơ quan nào ở nước ta thực hiện quyền hành pháp?

A. Quốc hội. B. Chủ tịch nước. C. Tòa án nhân dân. **D. Chính Phủ.**

**Câu 17.** Theo quy định của pháp luật, Chính phủ làm việc theo chế độ

**A.** hội nghị và do Thủ tướng quyết định. B. hội nghị và quyết định theo đa số.

**C. tập thể và quyết định theo đa số.**  D. tập thể và do văn phòng ra quyết định.

**Câu 18.** Khi thực hiện chức năng của mình, Chủ tịch nước có quyền quyết định vấn đề nào trong những vấn đề dưới đây?

**A. Nhập quốc tịch, thôi quốc tịch, tước quốc tịch Việt Nam**. B. Quyết định dự án đầu tư xây dựng.

C. Xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình. D. Mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

**Câu 19.** Theo quy định của pháp luật, việc thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân, giữ chức Chủ tịch Hội đồng quốc phòng và an ninh thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của

A. Thủ tướng Chính phủ B. Chủ tịch Quốc hội. C. Chủ tịch Hội đồng nhân dân. **D. Chủ tịch nước**.

**Câu 20.** Phát biểu nào dưới đây ***SAI?***

**A. Chủ tịch nước là người đứng đầu Quốc hội**.

B. Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

C. Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.

D. Bộ máy nhà nước ta mang tính nhân dân sâu sắc.

**Câu 21: Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt Nam hiện nay là ai?**

1. Nguyễn Xuân Phúc
2. **Phạm Minh Chính**
3. Nguyễn Phú Trọng
4. Vương Đình Huệ

**Câu 22: Cơ cấu tổ chức của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam gồm những cơ quan nào?**

1. **Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội**.
2. Hội đồng nhân dân, Các ủy ban của Quốc hội.
3. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng các dân tộc, Hội đồng nhân dân
4. Hội đồng các dân tộc, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Câu 23: Chính phủ là:**

**A. cơ quan hành chính nhà nước cao nhất.** B. cơ quan quyền lực nhà nước.

C. cơ quan xét xử. D.cơ quan tư pháp

**Câu 24: Nhiệm kỳ của Chính phủ được quy định theo**

A. nhiệm kỳ của Chính phủ. B. nhiệm kỳ của Thủ tướng.
**C. nhiệm kỳ của Quốc hội** D. nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân.

**Câu 25: Thủ tướng Chính phủ:**

A. Do Hội đồng nhân dân bầu

 B. do dân bầu bầu trong số những công dân ưu tú.

C. do Chính phủ bầu

**D. do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội**

**Câu 26: Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam có mấy chức năng?**

1. 4 B. 2 **C. 3** D. 5

**Câu 27: Chủ tịch Quốc hội là người được bầu ra từ các:**

**A. Đại biểu quốc hội. B. Đại hội Đảng.**

**C. Địa phương giới thiệu. D. Ủy ban của Quốc hội.**

**Câu 28.** Ngày 02-09-2020, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Quyết định số 1368/QĐ-TTg về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sản xuất, cấp và quản lí căn cước công dân có gắn chíp điện tử. Sự kiện này nhận được sự quan tâm của người dân. Đa số mọi người đều thực hiện chuyển đổi từ chứng minh nhân dân sang căn cước công dân. Nội dung này thể hiện

**A. Chức năng của Chính phủ**. B. Vị trí của Chính phủ.

C. Vai trò của Chính phủ. D. Công việc của Chính phủ.

**Câu 29.** Ngày 16/06/2022, theo chương trình kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV. Sau khi nghe trình bày báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết. Quốc hội biểu quyết thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1. Việc thống nhất thông qua dự án đầu tư trên thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

A. Giám sát hoạt động của Nhà nước.

B. Đề xuất định hướng phát triển kinh tế xã hội.

C. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia.

**D. Quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước.**

**Câu 30.** Đồng chí H là cán bộ ưu tú của Đảng, Nhà nước và Quân đội, được đào tạo cơ bản, được rèn luyện, thử thách qua nhiều cương vị lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Quân đội, có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nên được quyết định thăng quân hàm từ Trung tướng lên Thượng tướng Quân đội nhân dân Việt Nam. Việc thăng quân hàm của đồng chí H thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của chủ thể nào sau đây?

A. Quốc hội. **B. Chủ tịch nước**. C. Thủ tướng Chính phủ. D. Chủ tịch Quốc hội.

**Bài 15: TÒA ÁN NHÂN DÂN VÀ VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (15 câu)**

**Câu 31: Toà án nhân dân của nước ta là cơ quan xét xử và thực hiện quyền:**

**A. Tư pháp** B. Lập pháp

C. Hành pháp D. Dân sự

**Câu 32: Trong quá trình xét xử các vụ án, Tòa án nhân dân làm việc độc lập và chỉ:**

A**. tuân theo các quy định của pháp luật**. B. tuân theo nhận định Chánh án.

C. tuân theo mệnh lệnh Chủ tịch nước. D. Tuân theo chỉ đạo của Quốc hội.

**Câu 33: Chánh án Tòa án nhân dân tối cao do cơ quan nào bầu ra?**

**A. Quốc hội**. B. Chính phủ. C. Tòa án. D. Viện kiểm sát

**Câu 34: Việc Viện kiểm sát nhân dân thay mặt nhà nước tiến hành truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội là thực hiện chức năng:**

**A. Thực hành quyền công tố.** **B.** Thực hành quyền công khai.

**C.** Thực hành ý chí người đứng đầu. **D.** Kiểm sát hoạt động tư pháp.

**Câu 35.** Cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

**A. Tòa án nhân dân**. B. Viện kiểm sát nhân dân. C. Uỷ ban nhân dân. D. Công an nhân dân.

**Câu 36.** Tòa án nhân dân xét xử

A. tập thể và quyết định theo cá nhân**. B. tập thể và quyết định theo đa số.**

C. cá nhân và quyết định theo tập thể. D. cá nhân và quyết định theo số đông.

**Câu 37.** Cơ quan nào ở nước ta thực hành quyền công tố?

A. Tòa án nhân dân. B Uỷ ban nhân dân.

**C. Viện kiểm sát nhân dân.** D. Công an nhân dân.

**Câu 38.** Một trong những nội dung thể hiện chức năng của Viện kiểm sát là

**A. kiểm sát hoạt động tư pháp**. B. kiểm sát hoạt động hành pháp**.**

C. kiểm sát hoạt động lập pháp. D. kiểm sát hoạt động của nhân dân.

**Câu 39.** Theo quy định pháp luật, tất cả các Viện kiểm sát đều do ai lãnh đạo?

A. Chánh án. **B. Viện trưởng**. C. Quốc hội. D. Thủ tướng.

**Câu 40.** Tòa án nhân dân thực hiện hoạt động xét xử nhằm

A. khởi tố bị can, truy tố bị can ra trước tòa án.

B. buộc tội bị cáo và bảo vệ sự buộc tội trước phiên tòa.

C. kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi.

**D. xử lí nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.**

**Câu 41.** Khẳng định nào dưới đây ***SAI*** khi nói về Tòa án nhân dân?

**A. Tòa án nhân dân là cơ quan giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.**

B. Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

C. Tòa án nhân dân gồm Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án khác do luật định.

D. Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người.

**Câu 42.** Ý kiến nào dưới đây là ***đúng***?

A. Tòa án chỉ xét xử các vụ án hình sự.

 B. Viện kiểm sát có quyền xét xử một số vụ án.

**C.Bảo vệ pháp luật là nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân**.

D. Tòa án nhân dân là cơ quan hành pháp.

**Câu 43.** Nội dung nào sau đây **không** thể hiệnchức năng của Viện kiểm sát?

**A. Xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình.**

B. Khởi tố bị can, truy tố bị can ra trước tòa án.

C. Buộc tội bị cáo và bảo vệ sự buộc tội trước phiên tòa.

D. Kiểm sát việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**Câu 44.** Việc các kiểm sát viên kiểm sát hoạt động khám xét nơi ở của nghi phạm, kiểm sát hoạt động thu thập chứng cứ tại hiện trường vụ án là thể hiện chức năng

A. điều tra, xác minh. **B. kiểm sát hoạt động tư pháp.**

C. quan sát, truy tìm chứng cứ. D. thực hành quyền truy tố.

**Câu 45**. Chị V làm dâu nhà bà K, do không hài lòng với cách cư xử của con dâu nên bà K thường xuyên nói xấu con dâu với hàng xóm. Chị V ấm ức đã lên mạng xã hội nói xấu bà K và con gái bà là T. Anh H chồng chị V vô tình đọc được đã đánh chị V khiến chị phải nhập viện. Mâu thuẫn giữa anh H và chị V không thể hòa giải được nên chị V và anh H quyết định li hôn. Chị V và anh H nộp đơn li hôn đến cơ quan nào dưới đây để được giải quyết?

**A. Tòa án nhân dân**. B. Viện kiểm sát nhân dân. C. Uỷ ban nhân dân. D. Hội đồng nhân dân.

**Bài 16: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN (15 CÂU)**

**Câu 46.** Hội đồng nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức

**A. Thảo luận, biểu quyết lấy ý kiến tập thể**. B. Hội nghị, biểu quyết lấy ý kiến tập thể.

C. Các phiên họp, biểu quyết lấy ý cá nhân. D. Biểu quyết dân chủ, công khai ý kiến.

**Câu 46.** Cơ quan nào dưới đây là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương?

A. Tòa án nhân dân. **B. Hội đồng nhân dân**. C. Uỷ ban nhân dân. D. Công an nhân dân.

**Câu 47.** Hội đồng nhân dân họp mỗi năm hai kì chính và tổ chức các cuộc họp chuyên đề khi

A. có ý kiến của nhân dân. B. đại biểu đề xuất và quyết định.

C. số lượng đại biểu có thay đổi. **D. có việc phát sinh đột xuất.**

**Câu 48.** Uỷ ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do

A. cử tri địa phương bầu ra. **B. Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu ra**.

C. nhân dân địa phương bầu ra. D. chính quyền cấp trên bầu ra.

**Câu 49.** Uỷ ban nhân dân là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan

**A. hành chính nhà nước cấp trên.** B. hành chính nhà nước các cấp.

C. chuyên trách của Chính phủ. D. chuyên trách của Quốc hội.

**Câu 50.** Hội đồng nhân dân do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước

A. nhân dân cả nước và cơ quan nhà nước cấp trên. B. Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

**C. nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên**. D. Hội đồng nhân dân cấp trên.

**Câu 51.** Uỷ ban nhân dân quyết định các vấn đề bằng hình thức

A. bỏ phiếu kín. **B. biểu quyết lấy ý kiến tập thể**.

C. dân chủ trực tiếp. D. dân chủ gián tiếp.

**Câu 52.** Về cơ cấu tổ chức Uỷ ban nhân dân gồm có

**A. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các ủy viên**. B. Chủ tịch, Phó Chủ tịch.

C. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các cơ quan chuyên môn. D. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các nhân viên.

**Câu 53.** Về tồ chức, Hội đồng nhân dân gồm

A. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên.

B. Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân.

C. Thường trực Hội đồng nhân dân và Trưởng ban Hội đồng nhân dân.

D**. Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân**.

**Câu 54.** Cơ quan nào dưới đây tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương?

**A. Ủy ban nhân dân**. B. Hội đồng nhân dân.

C. Tòa án và Viện kiểm sát. D. Công an nhân dân.

**Câu 55.** Trong các phát biểu dưới đây phát biểu nào ***không*** đúng?

A. Hội đồng nhân dân do cử tri ở địa phương bầu ra.

B. Uỷ ban nhân dân các cấp đều có tổ chức cơ quan chuyên môn.

**C. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở các cấp bằng nhau**.

D. Uỷ ban nhân dân hoạt động theo luật định.

**Câu 56.** Trong các chức năng dưới đây, chức năng nào ***không*** phải chức năng của Hội đồng nhân dân?

A. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

B. Quyết định các vấn đề của địa phương do luật định.

C. Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

**D. Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương**.

**Câu 57.** Trong các chức năng dưới đây, chức năng nào ***không*** phải chức năng của Uỷ ban nhân dân?

**A. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương**.

B. Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

C. Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

D. Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

**Câu 58.** Khẳng định nào dưới đây là ***đúng***?

A.Ủy ban nhân dân là đơn vị nằm trong cơ cấu của hội đồng nhân dân.

**B.Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân.**

C. Hội đồng nhân dân là đơn vị nằm trong cơ cấu của uỷ ban nhân dân.

D. Hội đồng nhân dân là cơ quan chấp hành của uỷ ban nhân dân.

**Câu 59.** Anh T và chị H đang sống ở xã V, anh T và chị H tổ chức đám cưới đã lâu nhưng vẫn chưa đăng ký kết hôn. Cho đến khi con đầu lòng của anh chị chào đời, cần phải đăng ký khai sinh thì anh T với chị H mới thực hiện việc đăng ký kết hôn. Anh T và chị H muốn đăng ký kết hôn thì phải đi đến cơ quan nào dưới đây để đăng ký?

**A. Uỷ ban nhân dân xã V.** B. Công an xã V.

C. Hội đồng nhân dân xã V. D. Uỷ ban nhân dân huyện V.

**Câu 60.** Ngày 06/7/2021, kì họp thứ 15 của Hội đồng nhân dân thành phố Đ đã diễn ra. Tại kì họp này, Hội đồng nhân dân thành phố đã xem xét về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm; quyết định phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, thu, chi, ngân sách 6 tháng cuối năm 2021 của thành phố Đ. Nội dung này thể hiện chức năng nào sau đây của Hội đồng nhân dân?

A. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.

B. Đề xuất, xây dựng chính sách vĩ mô.

**C. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương**.

D. Ban hành chính sách, kế hoạch cụ thể theo thẩm quyền.

**------HẾT---**